

Bản án số: 17/2019/HSST

Ngày 02 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Quốc Trọng.

Nghề nghiệp: Công chức, Phó Chủ tịch.

Nơi Công tác: Ủy ban MTTQVN Phường 7, Quận 10, TP.HCM.

Bà Nguyễn Đức Minh Tâm.

Nghề nghiệp: Cán bộ đoàn, Phó Bí thư.

Nơi Công tác: Đoàn TNCSHCM Phường 10, Quận 10, TP.HCM.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiếu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09.1/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T; sinh ngày: 23/3/1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 881/4/2 đường A, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá T1 và bà: Lại Thị Mỹ D; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tốt; bị bắt và tạm giam ngày: 12/10/2018.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Em Nguyễn Thị Hoàng A – Sinh ngày: 26/9/2003 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp:

Ông Nguyễn Hoàng L – Sinh năm: 1949 (vắng mặt).

Địa chỉ: 528/26 đường D, Phường N, Quận O, TP.HCM.

(Là ông ngoại, người trực tiếp nuôi dưỡng đương sự Nguyễn Thị Hoàng A).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Em Nguyễn Thị Hoàng A (sinh ngày 26/9/2003) có quan hệ tình cảm với Nguyễn Bá T (sinh ngày 23/3/1998). Ngày 28/03/2018, Hoàng A bỏ nhà, đến ở phòng trọ của Trường tại địa chỉ 436/2D đường 3/2 Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 16 giờ 00 ngày 01/4/2018, khi mọi người trong nhà trọ đi vắng, Trường đã quan hệ tình dục với sự đồng thuận của em Hoàng A. Đến ngày 06/4/2018, ông Nguyễn Hoàng L (là ông ngoại của Hoàng A) đi tìm và gặp Hoàng A tại khu vực hẻm 436 đường H, Phường M, Quận O. Ông L phát hiện trên cổ Hoàng A có một số vết bầm nghi ngờ do bị xâm hại tình dục nên ông L đến Công an Phường 12, Quận 10 trình báo. Công an Phường 12, Quận 10 lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 điều tra, làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Nguyễn Bá T và cháu Nguyễn Thị Hoàng A khai nhận như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 38/TD.18 ngày 16/04/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh kết luận đối với cháu Nguyễn Thị Hoàng A: *“Màng trinh: Dẫn. Không rách; Không thấy tinh trùng trong dịch tiết âm đạo và vùng hậu môn; Chỉ có tế bào người nam trong âm đạo, đủ cơ sở để đối chiếu với mẫu ADN của đối tượng nam”*.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 1.093A-2018/ADN ngày 06/06/2018 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh kết luận: *“ADN của Nguyễn Bá T có hiện diện trong mẫu dịch tiết âm đạo của Nguyễn Thị Hoàng A”*.

Ông Nguyễn Hoàng L (là ông ngoại của Hoàng A) không yêu cầu Nguyễn Bá T bồi thường và có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Trường.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Nguyễn Bá T về tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Bá T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, bị hại, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung

năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T: từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

- Ý kiến của bị cáo: không có gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận tội của bị cáo, đối chiếu với nội dung, lời khai của bị hại, các bản kết luận giám định, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Bị cáo là người đã thành niên, đã có hành vi quan hệ tình dục một lần với em Nguyễn Thị Hoàng A (sinh ngày 26/9/2003) có sự đồng thuận của em M, nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tình dục của người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nhân phẩm con người. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt

nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phía bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, đồng thời miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: phía bị hại không có yêu cầu bồi thường gì, nên không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Bá T;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2018.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc: Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Công an Q.10, PV06;
- Chi cục THADS Q.10;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật